

Bản án số: 382/2026/HS-PT
Ngày 15 tháng 6 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh
Bà Bùi Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nơi – Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Công T – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2026/TLPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 đối với vụ án Vũ Bá T1, do có kháng cáo của bị cáo Vũ Bá T1, bị hại Nguyễn Thị Thanh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV T7 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2026/HS-ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 3607/2026/QĐ-PT ngày 01 tháng 6 năm 2026.

- Bị cáo có kháng cáo

Vũ Bá T1, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1971, tại Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: TDP D, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, nay là Thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: TDP D, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, nay là Thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Con ông: Vũ Bá K (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1930; Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1976 (đã ly hôn), nơi ở: thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án,

tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 04/5/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh L (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Bá T1: Luật sư Trần Quang T3 và luật sư Trần Thị Bích T4 – Công ty L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định: Luật sư Hồ Hoài N thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (Có mặt).

- *Người bị hại có kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo:* Công ty TNHH MTV T7. Địa chỉ: P, Tầng A S, số F Đường L, phường B, Quận A (nay là phường S), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T5, chức vụ: Phó phòng thu hồi nợ (Có mặt).

- *Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại khác không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Vũ Bá T1 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú tại thôn D, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, kết hôn với nhau lần đầu vào năm 1993, có 04 người con chung. Năm 2021, hai bên ly hôn. Đến ngày 21/11/2022, hai bên đăng ký kết hôn lại lần thứ hai. Đến ngày 24/11/2023, hai bên tiếp tục lại ly hôn theo Bản án số 101/2023/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Đa Têh, tỉnh Lâm Đồng (cũ).

Sau khi ly hôn, bà H có quan hệ tình cảm với ông Vũ Đăng T6, hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã Đ, thành phố Hải Phòng. Việc quan hệ tình cảm này được công khai trên mạng xã hội, khiến Vũ Bá T1 nảy sinh bức xúc, ghen tuông.

Vào ngày 01/5/2025, Vũ Bá T1 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49A-507.57 đến dự đám cưới cháu họ của bà H tại thôn B, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Tại đám cưới, T1 thấy ông T6 và bà H ngồi ăn cùng bàn nên bức tức.

Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi ông T6 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49M1-202.76 chở bà H ngồi phía sau rời đám cưới đi theo hướng từ xã Đ 2 về xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì T1 cũng rời tiệc đám cưới, một mình điều khiển xe ô tô đi phía sau.

Khi đến đoạn đường thuộc thôn C, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng, xe ô tô của T1 cách xe mô tô do ông T6 điều khiển khoảng 200 mét. Do bức tức, ghen tuông, T1 nảy sinh ý định điều khiển xe ô tô tông vào xe mô tô của ông T6 đang chở bà H để trả thù.

Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi xe mô tô của ông T6 chở bà H đi đến đoạn đường có hộ lan can sắt thuộc thôn C, xã Đ, T1 điều khiển xe ô tô chạy sát phía sau với tốc độ khoảng 50 km/h, giảm tốc độ, đến khi khoảng cách giữa

hai xe còn khoảng 1–2 mét thì T1 tăng ga, cố ý tông mạnh vào phía sau xe mô tô của ông T6 đang chở bà H, làm bà H ngồi sau bị văng lên nắp capo xe ô tô sau đó cả hai ngã xuống mặt đường nhựa về phía bên phải, ngay trước đầu xe ô tô; xe mô tô biển kiểm soát 49M1-202.76 bị ngã đổ, văng sang phần đường bên trái. Sau đó T1 điều khiển xe ô tô về nhà cất giấu. Hậu quả: ông T6 bị nhiều vết trầy da vùng khuỷu tay phải, bàn tay phải. Trầy vùng gối phải, vùng cổ chân, vùng lưng, vùng mông phải; Kết luận giám định số: 124/KLTTCT-PYLĐ ngày 10/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận ông T6 bị thương tích 06% (sáu phần trăm). (BL 62)

Bà H bị vết thương vùng đầu có bầm, nhiều vết thương trầy da vùng khuỷu tay phải, bàn tay phải, trầy da vùng 2 gối. Chảy máu, hạn chế vận động chân trái cũ. Kết luận giám định số: 123/KLTTCT-PYLĐ ngày 10/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận bà H bị thương tích 02% (hai phần trăm) (BL 60)

Xe mô tô BKS: 49M1-20276 bị hư hỏng: Ngày 04/11/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Đ, ban hành Kết luận định giá số 01/KL-HĐĐGTS kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô 49M1-202.76 tại thời điểm định giá ngày 01/5/2025 là 1.161.000 đồng

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 49M1-202.76, số máy E32VE120432, số khung 3710LY057531, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe. Quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu (BL 305)

Tạm giữ của bị cáo Vũ Bá T1 các đồ vật sau: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, biển số 49A-507.57, số khung MHYANC22SNJ922331, số máy K15BT1452439, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, D số 0049681124.(Lưu trong hồ sơ vụ án BL 361); 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 3769802..(Lưu trong hồ sơ vụ án BL 362); 01 (một) Giấy biên nhận thể chấp số 1000822423/5.(Lưu trong hồ sơ vụ án BL 365); 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Mixie màu đen dung lượng 32Gb.(được lưu giữ trong hồ sơ vụ án (BL 216,217); 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Sandisk Ultra màu xám trắng dung lượng 64Gb. (được lưu giữ trong hồ sơ vụ án). (BL 253, 254)

Trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, gia đình của bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông T6 và bà H mỗi người 20.000.000đ. Bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 49M1-202.76 bị xe ô tô của bị cáo đâm vào gây hư hỏng. Quá trình điều tra bà H cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSLĐ-P2 ngày 09/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Bá Thắng về tội “Giết người”, quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2026/HS-ST ngày 30/01/2026 Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đã quyết định:

“...1. Tuyên bố bị cáo Vũ Bá T1 phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Bá T1 12 (mười hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/5/2025.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, biển số 49A – 507.57, số khung MHYANC22SNJ922331, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng xe; 01 chìa khóa xe loại remote điều khiển và không có giấy tờ xe)

3.2. Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 3769802 (BL 362); 01 (một) Giấy biên nhận thế chấp số 1000822423/5 (BL 365); 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Mixie màu đen dung lượng 32Gb; 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Sandisk Ultra màu xám trắng dung lượng 64Gb.

3.3. Trả lại cho bị cáo Vũ Bá T1 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, D số 0049681124”...

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 11/02/2026, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận được đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Bá T1 của bị hại Nguyễn Thị Thanh H.

Ngày 13/02/2026, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận được đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Bá T1 với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin trả lại xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, biển số 49A-507.57.

Ngày 23/02/2026, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng nhận được đơn kháng cáo của Công ty TNHH MTV T7, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét nguồn gốc của tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, biển số 49A-507.57 là tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng 1000822423 đã được TFSVN thực hiện thành công việc đăng ký biện pháp bảo đảm dưới hình thức thế chấp tài sản là phương tiện giao thông, để đưa ra phán quyết theo hướng xử lý tài sản đảm bảo bán đấu giá để thanh toán toàn bộ nợ thiếu của bên vay tại TFSVN, phần còn thừa sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Vũ Bá T1, bị hại Nguyễn Thị Thanh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV T7 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo Vũ Bá T1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định, nguyên nhân xuất phát từ

ghen tuông nên bị cáo T1 đã dùng xe ô tô đâm thẳng vào xe máy của bị hại. Bị cáo phạm tội cũng do lỗi một phần của bị hại, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ mới như đã bồi thường thêm cho 2 bị hại ông T6 và bà H mỗi bị hại 5 triệu đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các con của bị cáo cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo ăn năn hối hận đối với hành vi của mình gây ra cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại giảm hình phạt cho bị cáo; đối với kháng cáo của Công ty TNHH MTV T7 thì chiếc xe là công cụ dùng để gây án nên Tòa án cấp sơ thẩm tịch thu sung Ngân sách Nhà nước là đúng quy định pháp luật, còn quan hệ thế chấp tài sản giữa bị cáo T1 và Công ty TNHH MTV T7 sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T1 cho rằng mặc dù hành vi của bị cáo Vũ Bá T1 đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Giết người”, nhưng cần xem xét lại tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” vì nguyên nhân vụ án xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm kéo dài giữa bị cáo với bị hại; bị hại có những hành vi, lời nói làm bị cáo ghen tuông, bị kích động dẫn đến phạm tội trong trạng thái mất kiểm soát nhất thời; đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” do sau khi xảy ra vụ việc bị cáo đã chủ động đến Công an xã trình báo hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện; đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ khác như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, tiếp tục bồi thường thêm cho các bị hại ở giai đoạn phúc thẩm và được các bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn và nhiều người thân phụ thuộc; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, áp dụng Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đối với chiếc xe ô tô, đề nghị không tịch thu sung công chiếc xe ô tô Suzuki XL7 do xe đang thế chấp tại Công ty T7 để bảo đảm khoản vay, việc trả lại xe không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án, đồng thời bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của bên nhận thế chấp.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV T7 trình bày: Tài sản là chiếc xe đang thế chấp đảm bảo tại công ty chúng tôi, khi tịch thu tài sản thì tịch thu tài sản của ông T1, còn phần ông T1 vay thì phải trả lại cho công ty, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho Công ty TNHH MTV T7 xử lý tài sản đảm bảo là chiếc xe ô tô để bán đấu giá để thanh toán toàn bộ nợ thiếu của bên vay tại TFSVN, phần còn thừa sung công quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người bị hại thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và biên bản khám nghiệm hiện

trường, kết luận giám định dấu vết va chạm, kết luận giám định kỹ thuật phương tiện, dữ liệu video và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù đã ly hôn trước đó do có mâu thuẫn trong thời gian còn là vợ chồng với người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh H, vào khoảng 11h50 ngày 01 tháng 5 năm 2025, Vũ Bá T1 có hành vi sử dụng xe ô tô – là nguồn nguy hiểm cao độ làm công cụ phạm tội, cố ý điều khiển xe ô tô bất ngờ tông trực tiếp vào phía sau xe mô tô của ông Vũ Đăng T6 chở bà Nguyễn Thị Thanh H đang lưu thông trên đoạn đường có hộ lan can sắt thuộc thôn C, xã Đ 2 làm bà H ngồi sau bị văng lên nắp capo xe ô tô, sau đó cả hai ngã xuống mặt đường nhựa về phía bên phải, ngay trước đầu xe ô tô; xe mô tô biển kiểm soát 49M1-202.76 bị ngã đổ, văng sang phần đường bên trái. Hậu quả: ông T6 bị thương tích 06%. Bà H bị thương tích 02%, còn xe mô tô BKS: 49M1-20276 bị hư hỏng thiệt hại là 1.161.000đ. Việc ông T6 và bà H không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Vũ Bá T1 phạm tội “Giết người”, quy định điểm a, điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Vũ Bá T1 là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe của nhiều người, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Nên việc xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm là cần thiết.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại Vũ Đăng T6 và Nguyễn Thị Thanh H thừa nhận bị cáo đã bồi thường thêm cho mỗi người bị hại thêm 5 triệu đồng. Những người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đặc biệt, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, 03 người con của bị cáo và bị hại H có đơn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và bị hại và đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về nội dung xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo T1 đã trực tiếp điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Suzuki (XL7) màu trắng, biển số 49A – 507.57, số khung MHYANC22SNJ922331 (là tài sản đang thế chấp tại Công ty TNHH MTV T7 để đảm bảo cho khoản vay tiền gốc 288.095.216 đồng và lãi tính đến ngày 28/01/2025 là 135.477.048 đồng) tông thẳng vào người bị hại. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định chiếc xe ô tô là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu sung ngân sách Nhà nước là đúng pháp luật. Các kháng cáo về nội dung này không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm bào chữa của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Vũ Bá T1 không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Bá T1 và bị hại Nguyễn Thị Thanh H.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH MTV T7.

3. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2026/HS-ST ngày 30/01/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về hình phạt đối với bị cáo Vũ Bá T1.

3.1. Tuyên bố bị cáo Vũ Bá T1 phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Bá T1 10 (mười) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04/5/2025.

3.2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Suzuki màu trắng, biển số 49A – 507.57, số khung MHYANC22SNJ922331, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng xe; 01 chìa khóa xe loại remote điều khiển và không có giấy tờ xe).

3.3. Về án phí: bị cáo Vũ Bá T1 không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam số 1 – Công an tỉnh Lâm Đồng (tổng đặt cho bị cáo);
- Lưu HSA, VTLT, (22b-TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười